TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2- CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2025/KDTM-ST
Ngày 27 - 8 - 2025
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Phi Hùng
Bà Hồ Lệ Hoa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Phượng Kiều- Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2- Cà Mau.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà:*** Bà Đào Thị Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2- Cà Mau. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2025/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP SGTT
Địa chỉ: Số 266-268, đường NKKN, phường 8, quận 3, TP. HCM.
Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng Giám đốc.
Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Hoàng T - Chuyên viên xử lý nợ của Ngân hàng TMCP SGTT (theo văn bản uỷ quyền ngày 20/5/2025 - có mặt).

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Lâm sản TT

Trụ sở: Ấp 18, xã BB, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc V, sinh năm 1982 – chức vụ: Giám đốc (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm 5, xã SĐ, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Trần Thị Cẩm N, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm 5, xã SĐ, tỉnh Cà Mau.

2/ Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1990 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TP, xã SĐ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên tòa thể hiện:

Đại diện cho nguyên đơn ông Lê Hoàng T trình bày: Công ty TNHH Lâm sản TT (sau đây gọi tắt là Công ty) đại diện là ông Nguyễn Quốc V đã ký với Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT – chi nhánh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng tín dụng số 202427737857 ngày 23/5/2024, cụ thể như sau:

Số tiền vay: 1.500.000.000 đồng. Mục đích vay: Bổ sung vốn mua bán cừ tràm. Thời hạn vay: 06 tháng. Ngày 27/11/2024 Công ty đã ký giấy nhận nợ số LD2433200405; Lãi suất vay (LSV): 9,5%/năm, được điều chỉnh 03 tháng/lần và được tính bằng lãi suất cơ sở ngắn hạn (lãi suất cơ sở kỳ hạn 12 tháng) theo quy định của Ngân hàng tại thời điểm giải ngân cộng 3,9%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Hình thức thanh toán: Trả lãi hàng tháng, trả gốc cuối kỳ.

Hợp đồng tín dụng nêu trên được bảo đảm bởi các Hợp đồng thế chấp tài sản số 202405212312385 + 2024052123123857 + 202405212312390 được ký kết giữa đại diện Ngân hàng với ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Thị Cẩm N. Các hợp đồng thế chấp trên được Văn phòng công chứng chứng thực ngày 23/5/2024; tài sản thế chấp bảo đảm nợ vay là:

Tài sản 1: Toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất toạ lạc tại ấp TP, xã PĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau, thửa số 420, thuộc tờ bản đồ số 5, diện tích 16.982,9m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DI 150350 (số vào sổ cấp GCN: CS02226) do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 21/12/2022, cập nhật nội dung thay đổi ngày 16/5/2024 chỉnh lý sang tên ông Nguyễn Quốc V và vợ là bà Trần Thị Cẩm N.

Tài sản 2: Toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất toạ lạc tại ấp TP, xã PĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau, thửa số 370, thuộc tờ bản đồ số 5, diện tích 2.322,1m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DG565911 (số vào sổ cấp GCN: CS02002) do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 29/6/2022, cập nhật nội dung thay đổi ngày 16/5/2024 chỉnh lý sang tên ông Nguyễn Quốc V và vợ là bà Trần Thị Cẩm N.

Tài sản 3: Toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất toạ lạc tại ấp TP, xã PĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau, thửa số 390, thuộc tờ bản đồ số 5, diện tích 2.464,2m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DI15016003 (số vào sổ cấp GCN: CS02216) do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 21/12/2022, cập nhật nội dung thay đổi ngày 16/5/2024 chỉnh lý sang tên ông Nguyễn Quốc V và vợ là bà Trần Thị Cẩm N.

Trong quá trình vay vốn, Công ty TNHH Lâm sản TT vi phạm thỏa thuận trả lãi, gốc tại đồng đã ký kết. Do đó, tại đơn khởi kiện Ngân hàng yêu cầu Công ty TNHH Lâm sản TT thanh toán nợ cho Ngân hàng tính đến ngày 20/5/2025 số tiền là 1.511.321.918 đồng và tại phiên toà Ngân hàng khởi kiện yêu cầu như sau:

Buộc Công ty TNHH Lâm sản TT phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 27/8/2025 là: 1.556.678.473 đồng (trong đó vốn 1.500.000.000

đồng, lãi trong hạn 53.876.712 đồng và lãi quá hạn 2.801.761 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 28/8/2025 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng số 202427737857 ngày 23/5/2024.

Trường hợp Công ty TNHH Lâm sản TT không thanh toán hoặc thanh toán không dứt nợ trong thời gian thỏa thuận hoặc khi bản án có hiệu lực thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mãi các tài sản đã thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp tài sản số 202405212312385 + 2024052123123857 + 202405212312390 được ký kết giữa Ngân hàng với ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Thị Cẩm N để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Bị đơn là đại diện Công ty TNHH Lâm sản TT ông Nguyễn Quốc V trình bày tại bản ghi ý kiến ngày 28/7/2025: Ông là giám đốc Công ty TNHH Lâm sản TT do cần vốn kinh doanh nên ngày 23/5/2024 ông đại diện cho Công ty có ký kết vay tiền tại Ngân hàng TMCP SGTT theo hợp đồng tín dụng số 202427737857 ngày 23/5/2024. Số tiền vay: 1.500.000.000 đồng. Mục đích vay: Bổ sung vốn mua bán cừ tràm. Thời hạn vay: 06 tháng. Lãi suất vay (LSV): 9,5%/năm, được điều chỉnh 03 tháng/lần và được tính bằng lãi suất cơ sở ngắn hạn (lãi suất cơ sở kỳ hạn 12 tháng) theo quy định của Ngân hàng tại thời điểm giải ngân cộng 3,9%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Hình thức thanh toán: Trả lãi hàng tháng, trả gốc cuối kỳ.

Khi vay tiền ông và vợ có ký các Hợp đồng thế chấp tài sản số 202405212312385 + 2024052123123857 + 202405212312390 với đại diện Ngân hàng để đảm bảo cho khoản vay trên. Các hợp đồng thế chấp được Văn phòng công chứng chứng thực ngày 23/5/2024; tài sản thế chấp bảo đảm nợ vay là:

Tài sản 1: Toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất toạ lạc tại ấp TP, xã PĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau, thửa số 420, thuộc tờ bản đồ số 5, diện tích 16.982,9m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DI 150350 (số vào sổ cấp GCN: CS02226) do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 21/12/2022, cập nhật nội dung thay đổi ngày 16/5/2024 chỉnh lý sang tên ông Nguyễn Quốc V và vợ là bà Trần Thị Cẩm N.

Tài sản 2: Toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất toạ lạc tại ấp TP, xã PĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau, thửa số 370, thuộc tờ bản đồ số 5, diện tích 2.322,1m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DG565911 (số vào sổ cấp GCN: CS02002) do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 29/6/2022, cập nhật nội dung thay đổi ngày 16/5/2024 chỉnh lý sang tên ông Nguyễn Quốc V và vợ là bà Trần Thị Cẩm N.

Tài sản 3: Toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất toạ lạc tại ấp TP, xã PĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau, thửa số 390, thuộc tờ bản đồ số 5, diện tích 2.464,2m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DI15016003 (số vào sổ cấp GCN: CS02216) do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 21/12/2022, cập nhật nội dung thay đổi ngày 16/5/2024 chỉnh lý sang tên ông Nguyễn Quốc V và vợ là bà Trần Thị Cẩm N.

Quá trình vay Công ty đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán trả gốc, lãi. Nay ông thừa nhận Công ty còn nợ và đồng ý thanh toán cho Ngân hàng tính đến ngày 27/8/2025: 1.556.678.473 đồng (trong đó vốn 1.500.000.000 đồng, lãi trong hạn

53.876.712 đồng và lãi quá hạn 2.801.761 đồng). Nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn nên ông xin theo thời hạn để trả dần. Trường hợp ông không thanh toán hoặc thanh toán không dứt nợ thì ông đồng ý để yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mãi các tài sản đã thế chấp nêu trên.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Chí Tính trình bày ngày 28/7/2025:* Đối với các tài sản đảm bảo khoản nợ do ông V và bà N ký kết với Ngân hàng tại các hợp đồng thế chấp tài sản số 202405212312385 + 2024052123123857 + 202405212312390. Cả 03 phần đất thế chấp theo các hợp đồng trên là do ông chuyển nhượng cho vợ chồng V và bà N. Hiện nay trên thửa đất số 420, thuộc tờ bản đồ số 5, diện tích 16.982,9m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DI 150350 (số vào sổ cấp GCN: CS02226) do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 21/12/2022, cập nhật nội dung thay đổi ngày 16/5/2024 chỉnh lý sang tên ông Nguyễn Quốc V và vợ là bà Trần Thị Cẩm N. Trên đất có 01 căn nhà cấp 4 hiện ông đang quản lý, sử dụng và thửa số 370, thuộc tờ bản đồ số 5, diện tích 2.322,1m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DG565911 (số vào sổ cấp GCN: CS02002) do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 29/6/2022, cập nhật nội dung thay đổi ngày 16/5/2024 chỉnh lý sang tên ông Nguyễn Quốc V và vợ là bà Trần Thị Cẩm N trên đất có 01 căn nhà cấp 4 do ông đang quản lý sử dụng.

Nay Ngân hàng khởi kiện trường hợp Công ty TNHH Lâm sản TT không thanh toán nợ ông đồng ý để Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mãi các tài sản đã thế chấp.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu Ngân hàng TMCP SGTT đối với Công ty TNHH Lâm sản TT. Buộc Công ty TNHH Lâm sản Trung Tiết phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 27/8/2025: 1.556.678.473 đồng (trong đó vốn 1.500.000.000 đồng, lãi trong hạn 53.876.712 đồng và lãi quá hạn 2.801.761 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 28/8/2025 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Trường hợp Công ty TNHH Lâm sản TT không thanh toán thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mãi các tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP SGTT với ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Thị Cẩm N để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các đương sự không nộp thêm tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào lời trình bày của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và bổ sung tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT thuộc lĩnh vực tranh chấp về hợp đồng tín dụng. Bị đơn Công ty TNHH Lâm sản TT có địa chỉ xã Biển Bạch, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân khu vực 2 – Cà Mau theo quy định tại Điều 30, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là đại diện Công ty TNHH Lâm sản TT ông Nguyễn Quốc V, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Cẩm N đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do; ông Nguyễn Chí Tính có ý kiến xin xét xử vắng mặt. Cho nên nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nói trên theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Công ty TNHH Lâm sản TT là loại hình doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có mã số 2001376129 do ông Nguyễn Quốc V là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Ngày 23/5/2024 giữa Ngân hàng TMCP SGTT với Công ty TNHH Lâm sản TT có ký kết hợp đồng Hợp đồng tín dụng số 202427737857 và các hợp đồng thế chấp tài sản số 202405212312385 + 2024052123123857 + 202405212312390. Việc các bên ký kết các hợp đồng nêu trên là thực tế có xảy ra, chủ thể tham gia ký kết các hợp đồng thực hiện đúng thẩm quyền và trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật. Vì vậy các hợp đồng nêu trên có giá trị pháp lý, được chấp nhận làm cơ sở xem xét giải quyết khi xảy ra tranh chấp.

Xét thấy, tại hợp đồng tín dụng số 202427737857 ngày 23/5/2024 thể hiện Ngân hàng TMCP SGTT cho Công ty TNHH Lâm sản TT vay số tiền là 1.500.000.000đ. Mục đích vay: Bổ sung vốn mua bán cừ tràm. Thời hạn vay: 06 tháng. Hình thức thanh toán: Trả lãi hàng tháng. Trả gốc cuối kỳ. Theo giấy nhận nợ số LD 2433200405 ngày 27/11/2024. Quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi theo hợp đồng nêu trên. Nên yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả nợ tính đến ngày : 1.556.678.473 đồng (trong đó vốn 1.500.000.000 đồng, lãi trong hạn 53.876.712 đồng và lãi quá hạn 2.801.761 đồng) là có căn cứ.

Về phía bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thừa nhận có nợ và đồng ý thanh toán theo yêu cầu khởi kiện của ngân hàng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền nợ vay đến ngày 27/8/2025 là: 1.556.678.473 đồng. Đồng thời, phải tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày tiếp theo ngày 28/8/2025 cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 202427737857 ngày 23/5/2024 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

[4] Khi ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng đồng thời ông Nguyễn Quốc V và vợ là bà Trần Thị Cẩm N có ký kết hợp đồng thế chấp tài sản để đảm bảo cho các khoản vay. Do đó, trường hợp Công ty TNHH Lâm sản TT không thanh toán dứt nợ theo hợp đồng tín dụng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền kê biên phát mãi các tài sản đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 202405212312385 + 2024052123123857 + 202405212312390 được Văn phòng công chứng chứng thực ngày 23/5/2024 đối với tài sản là:

Tài sản 1: Toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất toạ lạc tại ấp TP, xã PĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau, thửa số 420, thuộc tờ bản đồ số 5, diện tích 16.982,9m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DI 150350 (số vào sổ cấp GCN: CS02226) do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 21/12/2022, cập nhật nội dung thay đổi ngày 16/5/2024 chỉnh lý sang tên ông Nguyễn Quốc V và vợ là bà Trần Thị Cẩm N.

Tài sản 2: Toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất toạ lạc tại ấp TP, xã PĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau, thửa số 370, thuộc tờ bản đồ số 5, diện tích 2.322,1m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DG565911 (số vào sổ cấp GCN: CS02002) do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 29/6/2022, cập nhật nội dung thay đổi ngày 16/5/2024 chỉnh lý sang tên ông Nguyễn Quốc V và vợ là bà Trần Thị Cẩm N.

Tài sản 3: Toàn bộ thửa đất và tài sản gắn liền với đất toạ lạc tại ấp TP, xã PĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau, thửa số 390, thuộc tờ bản đồ số 5, diện tích 2.464,2m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DI15016003 (số vào sổ cấp GCN: CS02216) do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 21/12/2022, cập nhật nội dung thay đổi ngày 16/5/2024 chỉnh lý sang tên ông Nguyễn Quốc V và vợ là bà Trần Thị Cẩm N để đảm bảo thu hồi nợ cho Ngân hàng theo quy định.

[5] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, nên án phí Ngân hàng không phải chịu, Công ty TNHH Lâm sản TT phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 30, 35, 39, 144, khoản 1 Điều 147, 227, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự và các Điều 91, 98 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 74 Luật doanh nghiệp năm 2020. Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT.

Buộc Công ty TNHH Lâm sản TT có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP SGTT tính đến ngày 27/8/2025 là: 1.556.678.473 đồng (*Một tỷ năm*

trăm năm mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn bốn trăm bảy mươi ba đồng), trong đó vốn 1.500.000.000 đồng, lãi trong hạn 53.876.712 đồng và lãi quá hạn 2.801.761 đồng và tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày tiếp theo của ngày 27/8/2025 cho đến theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 202427737857 ngày 23/5/2024 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 27/8/2025, Công ty TNHH Lâm sản TT còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ vốn chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vốn này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay quy định thì lãi suất mà Công ty TNHH Lâm sản TT phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty TNHH Lâm sản TT không thanh toán dứt nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mãi các tài sản đã thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp tài sản số 202405212312385 + 2024052123123857 + 202405212312390 được Văn phòng công chứng chứng thực ngày 23/5/2024 được ký kết giữa đại diện Ngân hàng với ông Nguyễn Quốc V và bà Trần Thị Cẩm N được văn phòng công chứng chứng thực ngày 23/5/2024 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Án phí kinh doanh thương mại: Ngân hàng TMCP SGTT không phải chịu, ngày 27/5/2025 Ngân hàng đã nộp 28.670.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo biên lai số 0022409 nên được nhận lại.

Công ty trách nhiệm hữu hạn Lâm Sản TT phải chịu án phí 58.700.000 đồng (chưa nộp)

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng TMCP SGTT được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 2- Ca Mau
- Phòng THADS khu vực 2- Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ; VT.

Phạm Kim Cương